

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH KIÊN GIANG**

Số: 2333 /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Kiên Giang, ngày 30 tháng 9 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**

**Công bố danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải áp dụng trên địa bàn tỉnh Kiên Giang**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 769/TTr-SGTVT ngày 19 tháng 9 năm 2021.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải áp dụng trên địa bàn tỉnh Kiên Giang

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC - VPCP;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Công Dịch vụ công tỉnh Kiên Giang;
- LĐVP, CVNC, Trung tâm PVHCC;
- Lưu: VT, phmanh.



**Nguyễn Đức Chín**



**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI ÁP DỤNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH KIÊN GIANG**

*(Bắt đầu áp dụng theo Quyết định số 2333 /QĐ-UBND ngày 30 tháng 9 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang)*

TT	Tên thủ tục hành chính	Tên văn bản QPPL quy định việc bãi bỏ TTHC
<b>I</b>	<b>LĨNH VỰC ĐƯỜNG BỘ</b>	
1	Cấp phù hiệu xe nội bộ	Nghị định số 10/2020/NĐ-CP
2	Cấp lại phù hiệu xe nội bộ	Nghị định số 10/2020/NĐ-CP
<b>II</b>	<b>LĨNH VỰC ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA</b>	
1	Chấp thuận vận tải hành khách ngang sông	Nghị định số 128/2018/NĐ-CP
2	Chấp thuận vận tải hành khách, hành lý, bao gửi theo tuyến cố định đối với tổ chức, cá nhân Việt Nam	Nghị định số 128/2018/NĐ-CP
3	Chấp thuận điều chỉnh phương án bảo đảm an toàn giao thông đối với thi công công trình liên quan đến đường thủy nội địa địa phương; đường thủy nội địa chuyên dùng nối với đường thủy nội địa địa phương	Nghị định số 08/2021/NĐ-CP
<b>III</b>	<b>LĨNH VỰC: HÀNG HẢI</b>	
1	Chấp thuận vận tải hành khách, hành lý, bao gửi theo tuyến cố định bằng tàu cao tốc đối với tổ chức, cá nhân Việt Nam	Nghị định số 128/2018/NĐ-CP
2	Chấp thuận phương tiện vận tải hành khách, hành lý, bao gửi theo hợp đồng chuyển bằng tàu cao tốc đối với tổ chức, cá nhân Việt Nam.	Nghị định số 128/2018/NĐ-CP
3	Chấp thuận cho tàu khách cao tốc vận tải hành khách, hành lý, bao gửi không có mục đích kinh doanh	Nghị định số 128/2018/NĐ-CP